TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 171/2023/QĐST-DS	*Sơn Trà, ngày 12 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Q**, địa chỉ: 28C-28D phố B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Hồng P, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ sớm - Phòng Xử lý nợ miền Bắc (Theo Giấy uỷ quyền số 112/2022.UQ-CTHĐQT ngày 18/102022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giấy uỷ quyền số 397/2023/UQ-NCB ngày 17/7/2023 của Giám đốc Trung tâm xử lý nợ).

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Quang Thanh U**, sinh năm 2000, địa chỉ: Tổ 100 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Bà Nguyễn Quang Thanh U xác nhận còn nợ ngân hàng TMCP Q số tiền 2.160.236.994 đồng (Hai tỷ, một trăm sáu mươi triệu, hai trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm chín mươi tư đồng), trong đó:

Nợ gốc: 1.814.994.999 đồng;

Nợ lãi tính đến ngày 04/12/2023: 345.241.995 đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Bà Nguyễn Quang Thanh U thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 2.160.236.994 đồng (Hai tỷ, một trăm sáu mươi triệu, hai trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm chín mươi tư đồng) theo phương thức như sau:

- Đến ngày 04/01/2024 thanh toán số tiền: 720.078.998 đồng (Bảy trăm hai mươi triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng);

- Đến ngày 04/02/2024 thanh toán số tiền: 720.078.998 đồng (Bảy trăm hai mươi triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng);

- Đến ngày 04/3/2024 thanh toán số tiền: 720.078.998 đồng (Bảy trăm hai mươi triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng).

Trường hợp bà Nguyễn Quang Thanh U vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ theo cam kết nào thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày 05/12/2023 bà Nguyễn Quang Thanh U còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 065/21/HĐCV-9360 ngày 24/06/2021 và Hợp đồng tín dụng số 100/21/HĐCV-9360 ngày 01/12/2021 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Nguyễn Quang Thanh U vi phạm nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng thửa đất số 236, tờ bản đồ số 53, địa chỉ tổ 100, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, diện tích: 42 m^2 và tài sản gắn liền với đất là nhà ở riêng lẻ, diện tích xây dựng: 37m^2. diện tích sàn: 118,2m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 911888, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CTs226589 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp cho bà Nguyễn Quang Thanh U ngày 15/11/2021 (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 064/21/HĐTC-9360 ngày 24/06/2021 số Công chứng số 3630 Quyển số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung (“ Đối với Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 064/21/HĐTC-9360 ngày 24/06/2021”) Số 001/21/HĐSĐBD/064/21/HĐTC-9360 ngày 01/12/2021 số Công chứng số 5992 Quyển số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD) để đảm bảo thi hành án.

Trong trường hợp số tiền phát mãi hoặc thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q thì bà Nguyễn Quang Thanh U phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Quang Thanh U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 37.602.369 đồng (Ba mươi bảy triệu, sáu trăm lẻ hai nghìn, ba trăm sáu mươi chín đồng)

Ngân hàng TMCP Q không chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí 36.355.000 đồng (Ba mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng) Ngân hàng TMCP Q đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002055 ngày 11/10/2023

2.5. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Quang Thanh U phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Bà Nguyễn Quang Thanh U hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) Ngân hàng TMCP Q đã nộp và đã chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng